

Số: 62/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 74/2026/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Phan Thành N, sinh ngày 25/10/1994; Số CCCD: 089094018335; thường trú: Ấp P, xã M, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ Huỳnh Văn Đ, Tổ 1, khu phố 5, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Nguyễn Thị Mỹ C, sinh ngày 10/7/1996; Số CCCD: 087196004546; thường trú: Ấp P, xã M, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ Huỳnh Văn Đ, Tổ 1, khu phố 5, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thành N và bà Nguyễn Thị Mỹ C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh An Giang (Nay là xã M, tỉnh An Giang) vào ngày 23/4/2015 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 89/2015. Quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, thường xuyên cãi vã nhau. Nay, ông Phan Thành N và bà Nguyễn Thị Mỹ C xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phan Thành N và bà Nguyễn Thị Mỹ C thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Phan Thành N và bà Nguyễn Thị Mỹ C là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con sau ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Thành N và bà Nguyễn Thị Mỹ C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Phan Thành N và bà Nguyễn Thị Mỹ C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Thành N và bà Nguyễn Thị Mỹ C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019745 ngày 31/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã M, tỉnh An Giang (GCNKH số 89/2015 ngày 23/4/2015);
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

**THẨM PHÁN**

**Đậu Thị Loan**